| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**HUYỆN A**<br>**THÀNH PHỐ HÀ NỘI** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc** |
| Số 70/2023/QĐST- HNGĐ | *A, ngày 06 tháng 6 năm 2023* |

# QUYẾT ĐỊNH
# CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC BÊN THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN

Căn cứ các Điều 32, 33, 34 và 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ Điều 55, 81, 82 và 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự trong việc hôn nhân gia đình thụ lý số 64/2023/TLST-VHNGĐ ngày 22/5/2023 giữa:

- Bà **Nguyễn Thị L**, sinh năm 1979.

Địa chỉ: Thôn Đ, xã H, huyện A, TP. Hà Nội

- Ông **Nguyễn Văn K**, sinh năm 1978.

Địa chỉ: Thôn Đ, xã H, huyện A, TP. Hà Nội

**Sau khi nghiên cứu:**

- Đơn đề nghị công nhận K quả hòa giải thành tại Tòa án của bà **Nguyễn Thị L**, sinh năm 1979; Địa chỉ: Thôn Đ, xã H, huyện A, TP. Hà Nội đối với ông **Nguyễn Văn K,** sinh năm 1978; Địa chỉ: Thôn Đ, xã H, huyện A, TP. Hà Nội.

- Biên bản ghi nhận K quả hòa giải thành ngày 22 tháng 5 năm 2023 về thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải sau đây:

- Bà **Nguyễn Thị L**, sinh năm 1979.

Địa chỉ: Thôn Đ, xã H, huyện A, TP. Hà Nội

- Ông **Nguyễn Văn K**, sinh năm 1978.

Địa chỉ: Thôn Đ, xã H, huyện A, TP. Hà Nội

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải thành do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án và các tài liệu do Tòa án thu thập được theo quy định tại khoản 2 Điều 32 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 22 tháng 5 năm 2023 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

## QUYẾT ĐỊNH:

**1.** Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 22 tháng 5 năm 2023, cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Nguyễn Thị L và ông Nguyễn Văn K thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Bà Nguyễn Thị L và ông Nguyễn Văn K có 03 con chung là: cháu Nguyễn Việt H1, sinh ngày 09/9/2002; cháu Nguyễn Ngọc D1, sinh ngày 28/5/2006 và cháu Nguyễn Tuấn H2 sinh ngày 06/5/2012. Khi ly hôn, ông bà thoả thuận bà Nguyễn Thị L trực tiếp nuôi cháu Nguyễn Tuấn H2; ông Nguyễn Văn K trực tiếp nuôi cháu Nguyễn Ngọc D1 cho đến khi các con thành niên (đủ 18 tuổi) hoặc khi có quyết định khác của Toà án. Cháu Nguyễn Việt H1 sinh ngày 09/9/2002 đã trưởng thành. Bà L và ông K không yêu cầu Toà án giải quyết về cấp dưỡng nuôi con.

Bà L, ông K có quyền, nghĩa vụ thăm nom các con chung mà không ai được cản trở.

- Về tài sản chung: Ghi nhận sự thoả thuận của hai bên không yêu cầu Toà án giải quyết.

- Về lệ phí dân sự sơ thẩm*:* Các đương sự không phải chịu lệ phí sơ thẩm.

**2.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

***Nơi nhận:***
- Các đương sự;
-Tòa án nhân dân TP Hà Nội
-VKSND huyện A;
- THADS huyện A;
- UBND xã H (Giấy chứng nhận K hôn số 48-Quyển số 01/2001);
- Lưu hồ sơ.

**THẨM PHÁN**

**Triệu Thuý Hà**